TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 438/2020/HS-PT
Ngày: 25 - 11 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚCCỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Long Châu

Các Thẩm phán: Ông Trần Vĩnh Yên

Ông Nguyễn Trung Hưng

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Ngô Thị Thùy Linh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa*:** Ông Nguyễn Văn Hiền – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 11 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 274/2020/TLPT-HS ngày 30 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo Lê Thanh S do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 46/2020/HSST ngày 22/6/2020 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu.

- *Bị cáo có kháng cáo*:

Lê Thanh S, sinh năm 1978 tại Bình Dương.

Nơi cư trú: khu 2, Ấp B, xã B, huyện V, tỉnh Đồng Nai.

Nghề nghiệp: Kinh doanh;

Trình độ học vấn (văn hóa): 5/12; Dân tộc: Kinh.

Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Lê Thanh M, sinh năm 1940 và bà Lê Thị Thu N, sinh năm 1947 (đã chết); Gia đình bị cáo có 11 anh em, bị cáo là con út;

Vợ Nguyễn Thị Thanh P, sinh năm 1980; bị cáo có 02 con, lớn sinh năm 2004, nhỏ sinh năm 2011.

Tiền án, tiền sự: Không.

Người bào chữa cho bị cáo:

1. Luật sư Ngô Văn Đ – Văn phòng Luật sư Nguyễn Đ, Đoàn Luật sư tỉnh Đồng Nai.

2. Luật sư Nguyễn Huy H – Văn phòng Luật sư Trấn B, Đoàn Luật sư tỉnh Đồng Nai.

- Bị hại: Công ty TNHH thương mại và dịch vụ Đ.

Địa chỉ trụ sở: Khu 2, ấp B, xã B, huyện V, tỉnh Đồng Nai.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Mai Anh T, Chức vụ: Chủ tịch hội đồng thành viên kiêm giám đốc công ty.

(Bị cáo, Luật sư Đ, Luật sư H, ông T có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Thanh S và anh Mai Anh V quen biết và có quan hệ vay mượn tiền với nhau. Khoảng 16 giờ 50 phút ngày 06/4/2016, Lê Thanh S điều khiển xe mô tô biển số 60B9-159.59 đón con học tại thành phố Biên Hòa. Khi đi ngang qua nhà anh V thuộc ấp Bình Thạch, xã Bình Hòa, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai, S nhìn thấy anh V đang ở nhà nên chạy xe mô tô vào sân để đòi anh V trả tiền nợ. S xuống xe và gọi anh V ra ngoài để nói chuyện, nhưng V không ra. S nhặt cục gạch ống kích thước 08cm x 18cm ném vỡ kính phía sau xe ô tô hiệu Ford Everest biển số 60M 2475 của Công ty TNHH Thương mại và dịch vụ Đ do ông Mai Anh T, sinh năm 1961, ngụ tại ấp Bình Thạch, xã Bình Hòa, huyện Vĩnh Cửu làm Giám đốc, đang dựng trước nhà anh V. Sau đó S điều khiển xe mô tô bỏ đi. Ngày 13/4/2016, ông Mai Anh T với tư cách Giám đốc Công ty TNHH Thương mại và dịch vụ Đ có đơn kiến nghị Công an huyện Vĩnh Cửu xử lý hình sự về hành vi của Lê Thanh S.

Trong quá trình điều tra, Lê Thanh S giao đã nộp cho Cơ quan điều tra 3.220.000 đồng (Ba triệu hai trăm hai mươi ngàn đồng) để bồi thường cho Công ty TNHH thương mại và dịch vụ Đ nhưng Công ty chưa nhận nên Viện kiểm sát đã chuyển giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu.

- Tại Biên bản định giá số: 23/BB-ĐGTS ngày 28/4/2016 và Văn bản kết luận định giá ngày 28/4/2016 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Vĩnh Cửu kết luận giá trị tài sản (kính chắn gió phía sau xe ô tô hiệu Ford Everest biển số 60M 2475) có giá trị 2.800.000 đồng (Hai triệu tám trăm ngàn đồng).

- Ngày 16/6/2016, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện trưng cầu định giá bổ sung đối với kính chắn gió phía sau xe Ford Everest trên cơ sở đề nghị khấu hao tài sản. Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Vĩnh Cửu có Công văn số: 225/HĐĐG.TC-KH ngày 22/6/2016 xác định giá trị còn lại của tài sản là 100% vì giá trị của tấm kính chắn gió nêu trên là giá trị thay thế mới và tấm kính thì không có cơ sở để tính giá trị % hao mòn còn lại.

- Ngày 25/4/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu đã yêu cầu Hội đồng định giá trong tố tụng tỉnh Đồng Nai căn cứ các quy định pháp luật hiện hành để định giá lại tài sản bị thiệt hại tại thời điểm xảy ra vụ án.Tại Kết luận định giá tài sản số: 3456/STC-HĐĐGTSTTHS ngày 26/6/2019 của Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự Đồng Nai, kết luận giá trị thiệt hại của kính chắn gió phía

sau ô tô Ford Everest, biển số 60M-2457 là 2.800.000 đồng (Hai triệu tám trăm ngàn đồng).

Tại Công văn số: 5230/STC-QLG &CS ngày 25/9/2019 của Sở Tài chính tỉnh Đồng Nai và Biên bản họp Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự ngày 09/9/2019 xác định: Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự tỉnh Đồng Nai thống nhất hủy bỏ kết luận định giá tại Kết luận định giá tài sản số: 3456/STC-HĐĐGTSTTHS ngày 26/6/2019, đồng thời bảo lưu ý kiến định giá tài sản tại Văn bản số: 6498/STC-GCS ngày 20/11/2017 của Sở Tài chính về việc định giá giá trị còn lại của kiếng xe Ford Everest, biển số 60M-2457.

- Ngày 15/10/2019, Cơ quan điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu có Thông báo số: 1809/TB-CSĐT-ĐTTH về việc hủy bỏ kết luận định giá theo Công văn số: 5230/STC-QLG &CS ngày 25/9/2019 của Sở Tài chính tỉnh Đồng Nai.

- Do bị cáo khiếu nại về kết luận định giá và xét thấy việc định giá lại là cần thiết cho việc giải quyết vụ án nên Cơ quan điều tra trưng cầu Hội đồng định giá cấp tỉnh thuộc Sở Tài chính tỉnh Đồng Nai định giá lại.

Tại Kết luận định giá tài sản số: 1459/STC-HĐĐGTSTTHS ngày 27/3/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự tỉnh Đồng Nai kết luận: Kính chắn gió là tài sản có giá trị sử dụng hầu như không bị hao mòn theo thời gian, nếu bị hư hỏng một phần thì không thể sử dụng được mà phải thay mới. Vì vậy Hội đồng định giá thống nhất giá trị hao mòn đã qua sử dụng của kính chắn gió là 0%. Giá trị kính chắn gió phía sau xe ô tô Everest biển số 60M-2457 được tính bằng giá trị thay thế mới tại thời điểm ngày 06/4/2016 là 2.178.000 đồng (Hai triệu một trăm bảy mươi tám ngàn đồng).

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 46/2020/HSST ngày 22/6/2020 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu đã áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm b, i khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt **bị cáo Lê Thanh S 06 (sáu) tháng tù** về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản" nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 tháng, tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Lê Thanh S cho Ủy ban nhân dân xã Bình Hòa, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình của bị cáo Lê Thanh S có trách nhiệm phối hợp với UBND xã Bình Hòa giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì phải thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 của Bộ luật hình sự.

Bị cáo Lê Thanh S phải có nghĩa vụ bồi thường Công ty TNHH thương mại và dịch vụ Đ 3.220.000 đồng (Ba triệu hai trăm hai mươi nghìn đồng). Công ty TNHH thương mại và dịch vụ Đ được nhận số tiền này tại Chi cục thi hành án dân sự huyện

Vĩnh Cửu theo biên lai số 02899 ngày 16/12/2016 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 26/6/2020, bị cáo Lê Thanh S có đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm do không xem xét tài sản khấu hao đã qua sử dụng, xử phạt 06 tháng tù là oan, buộc bồi thường không đúng quy định, đề nghị hủy bản án sơ thẩm hoặc tuyên bố bị cáo không phạm tội.

- Luật sư Nguyễn Huy H bào chữa cho bị cáo: Không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát về vụ án, chỉ có ý kiến đối với kết luận của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Vĩnh Cửu và kết luận của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự tỉnh đồng Nai có mâu thuẫn về giá, đã vi phạm Thông tư số 55/TT/BTC ngày 22/6/2006 của Bộ tài chính, Nghị định số 26/NĐ/CP ngày 02/03/2005 của Chính phủ áp dụng đối với hành vi của bị cáo là không đúng, đề nghị hủy án để điều tra, truy tố xét xử lại làm rõ về giá, không tính khấu hao tài sản.

- Luật sư Ngô Văn Đ bào chữa cho bị cáo: Quá trình tố tụng tại Cơ quan điều tra có vi phạm hai biên bản lấy lời khai nội dung khác nhau nhưng cùng thời gian, địa điểm lấy lời khai của cùng một người; Biên bản ghi nhận thu giữ vật chứng có hai cục gạch nhưng không thể hiện cục gạch nào bị cáo thục hiện hành vi ném bể kính; Hồ sơ không có các bút lục 129 đến 142, Kiểm sát viên cho rằng các bút lục trên là tài liệu trao đổi nghiệp vụ không liên quan đến vụ án không đảm bảo sự minh bạch, việc áp dụng Nghị định số 30/2018/NĐ/CP ngày 07/03/2018 của Chính phủ cho hành vi vi phạm từ năm 2016 là vô lý, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét hủy bản án sơ thẩm.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tại phiên tòa: Tại phiên tòa ngày 16/9/2020 Viện kiểm sát đã phát biểu quan điểm đối với vụ án, Hội đồng xét xử đã tạm ngưng để thu thập tài liệu chứng cứ đối với các kết luận trưng cầu giám định.

Tại công văn số 13413/BTC-QLG ngày 02/11/2020 của Bộ Tài chính xác định theo quy định hiện hành, việc định giá tài sản trong tố tụng hình sự thực hiện theo quy định tại Nghị định số 30/2018/NĐ-CP ngày 07/3/2018 của Chính phủ quy định chi tiết việc thành lập và hoạt động của Hội đồng định giá tài sản; trình tự, thủ tục định giá tài sản trong tố tụng hình sự và Nghị định số 97/2014/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 30/2018/NĐ-CP và các Thông tư hướng dẫn. Về điều kiện và thẩm quyền định giá lại lần thứ hai được quy định tại Khoản 2 và Khoản 4 Điều 21 Nghị định số 30/2018/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 5 Điều 1 Nghị định số 97/2014/NĐ-CP). Việc định giá lại lần thứ hai phải thỏa mãn các điều kiện quy định tại Khoản 2 Điều 21 Nghị định số 30/2018/NĐ-CP và thành phần Hội đồng định giá tài sản cấp tỉnh lần thứ hai phải đảm bảo quy định tại Khoản 2 Điều 13 Nghị định số 30/2016/NĐ-CP về các trường hợp không được tham gia định giá tài sản. Do đó, việc xác định giá trị tài sản do Hội đồng định giá thực hiện theo quy định pháp luật và chịu trách nhiệm về kết luận định giá tài sản. Trường hợp

phát sinh phải thực hiện định giá lại lần hai thì việc định giá lại lần hai được thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 21 Nghị định số 30/2018/NĐ-CP.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tài sản người khác được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an, xã hội tại địa phương cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 tháng là phù hợp, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Do mâu thuẫn trong việc vay mượn tiền giữa Lê Thanh S với anh Mai Anh V, khoảng 16 giờ 50 phút ngày 06/4/2016, Lê Thanh S đến nhà anh V tại khu 2, ấp Bình Thạch, xã Bình Hòa, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai để đòi nợ nhưng không được, Sử đã dùng cục gạch ống kích thước 08cm x 18cm ném vỡ kính phía sau xe ô tô hiệu Ford Everest, biển số 60M-2457 của Công ty TNHH Thương mại và dịch vụ Đức V. Trị giá tài sản thiệt hại là 2.187.000 đồng.

[2] Tại Kết luận định giá tài sản số: 1459/STC-HĐĐGTS.TTHS ngày 27/3/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự tỉnh Đồng Nai kết luận: Giá trị kính chắn gió phía sau xe ô tô Everest biển số 60M-2457 được tính bằng giá trị thay thế mới tại thời điểm ngày 06/4/2016 là 2.178.000 đồng. Căn cứ để tính trị giá xe đã được Hội đồng định giá nêu rõ trong bản kết luận.

Tại công văn số 1289/CV-TA ngày 23/9/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai gửi Bộ tài chính để có ý kiến về thẩm quyền, giá và thủ tục quy định của kết luận định giá số 23/BB.ĐGTS ngày 28/4/2016 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Vĩnh Cửu đối với kính chắn gió phía sau xe ô tô hiệu Ford Everest biển số 60M-2475 là 2.800.000 đồng và Kết luận định giá tài sản số 1459/STC-HĐĐGTSTTHS ngày 27/3/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự tỉnh Đồng Nai là 2.178.000 đồng; Kính chắn gió là tài sản có giá trị sử dụng hầu như không bị hao mòn theo thời gian, nếu bị hư hỏng một phần thì không thể sử dụng được mà phải thay mới không?

Tại công văn số 13413/BTC-QLG ngày 02/11/2020 của Bộ Tài chính xác định theo quy định hiện hành, việc định giá tài sản trong tố tụng hình sự thực hiện theo quy định tại Nghị định số 30/2018/NĐ-CP ngày 07/3/2018 của Chính phủ quy định chi tiết việc thành lập và hoạt động của Hội đồng định giá tài sản; trình tự, thủ tục định giá tài sản trong tố tụng hình sự và Nghị định số 97/2014/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 30/2018/NĐ-CP và các Thông tư hướng dẫn. Về điều kiện và thẩm quyền định giá lại lần thứ hai được quy định tại Khoản 2 và Khoản 4 Điều 21 Nghị định số 30/2018/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 5 Điều 1 Nghị định số 97/2014/NĐ-CP).

Căn cứ các quy định pháp luật nêu trên, thẩm quyền định giá lại lần thứ hai sẽ do Hội đồng định giá tài sản cấp tỉnh thực hiện, cụ thể trường hợp này là Hội đồng

định giá tài sản tỉnh Đồng Nai thực hiện. Đồng thời, việc định giá lại lần thứ hai phải thỏa mãn các điều kiện quy định tại Khoản 2 Điều 21 Nghị định số 30/2018/NĐ-CP và thành phần Hội đồng định giá tài sản cấp tỉnh lần thứ hai phải đảm bảo quy định tại Khoản 2 Điều 13 Nghị định số 30/2016/NĐ-CP về các trường hợp không được tham gia định giá tài sản.

Về kết luận định giá của Hội đồng định giá tài sản tỉnh Đồng Nai, tại Điểm d Khoản 2 Điều 10 Nghị định số 30/2014/NĐ-CP quy định: "2. Hội đồng định giá có nghĩa vụ: d) Xác định trung thực, khách quan giá trị của tài sản được yêu cầu định giá và chịu trách nhiệm về kết luận định giá tài sản đó;". Do đó, việc xác định giá trị tài sản do Hội đồng định giá thực hiện theo quy định pháp luật và chịu trách nhiệm về kết luận định giá tài sản. Trường hợp phát sinh phải thực hiện định giá lại lần hai thì việc định giá lại lần hai được thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 21 Nghị định số 30/2018/NĐ-CP như đã nêu tại mục 1, 2 của công văn này.

Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Lê Thanh S 06 (sáu) tháng tù về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản" theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu tình hình trật tự xã hội tại địa phương, bị cáo kháng cáo nhưng tại phiên tòa không còn cung cấp được tình tiết gì mới, nên không có cơ sở xem xét chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Đại diện bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền mà Công ty TNHH thương mại và dịch vụ Đức V đã bỏ ra sửa chữa là 3.220.000 đồng, tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo đồng ý bồi thường cho bị hại.

[5] Đối với trình bày của Luật sư bào chữa cho bị cáo Lê Thanh S tại phiên tòa không phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên không chấp nhận.

[6] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[7] Về án phí: Áp dụng Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Thanh S, giữ nguyên bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu.

Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm b, i khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo **Lê Thanh S 06 (sáu) tháng tù** về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản" nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 (mười hai) tháng**,** tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Lê Thanh S cho Ủy ban nhân dân xã Bình Hòa, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình của bị cáo Lê Thanh S có trách nhiệm phối hợp với UBND xã Bình Hòa giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì phải thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 của Bộ luật hình sự.

Bị cáo Lê Thanh S phải bồi thường Công ty TNHH thương mại và dịch vụ Đức V số tiền 3.220.000 đồng (Ba triệu hai trăm hai mươi nghìn đồng). Công ty TNHH thương mại và dịch vụ Đ được nhận số tiền này tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu theo biên lai số 02899 ngày 16/12/2016 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu.

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- TAND H. Vĩnh Cửu;
- VKSND H. Vĩnh Cửu;
- Công an H. Vĩnh Cửu;
- Chi Cục THADS H. Vĩnh Cửu;
- Phòng PV27 - CA tỉnh Đồng Nai;
- Bị cáo;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Nguyễn Long Châu